

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 114/2021/HSST
Ngày 22/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Đức;
2. Ông Nguyễn Thoại;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Diện, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tiến - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 10 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2021/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2021/QĐXXST-HS ngày 15/9/2021, đối với bị cáo: **Phan Thanh T** (*tên gọi khác: Không có*); giới tính: Nam; sinh ngày: 10/10/1965 tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện C, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn lớp 09/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Phan Thanh N (đã chết), con bà: Phan Thị L, sinh năm 1925, hiện trú tại: thôn T, xã H, huyện C, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968 và 03 con; con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án; tiền sự: Không có;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Cháu Trần Phan Thuyền T2, sinh năm 2014 (đã chết);

+ Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Trần Đức A, sinh năm 1991; và chị Phan Thị Thanh C, sinh năm 1994; cùng địa chỉ: thôn T, xã H, huyện C, tỉnh Quảng Trị (*Bố mẹ của cháu Thảo*), đều có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968; địa chỉ: thôn T, xã H, huyện C, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Tấn T4, sinh năm 1984; địa chỉ: thôn A, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 09/01/2021, Phan Thanh T, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74G1-172.43 chở cháu ngoại Trần Phan Thuyền T2 (sinh năm 2014) và vợ là bà Nguyễn Thị T1 lưu thông trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Nam – Bắc. Phan Thanh T đang đi trên làn đường dành cho xe cơ giới thứ hai (*làn đường tiếp giáp với làn đường dành cho xe thô sơ*). Khi đi đến ngã tư Quốc lộ 1A - Điện Biên Phủ - Thuận Châu (thuộc phường Đông Lương, thành phố Đông Hà), Phan Thanh T bất ngờ điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang trái, làn đường thứ nhất (để đi vào đường Điện Biên Phủ) nhưng không bật tín hiệu đèn xi nhan báo chuyển hướng và không quan sát các phương tiện giao thông cùng chiều đang lưu thông. Lúc này xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C- 095.60 kéo theo somi rơ moóc tải biển kiểm soát 77R-013.73 do Nguyễn Tấn T4 điều khiển đang lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Nam - Bắc, đi trên làn đường dành cho xe cơ giới thứ nhất (*làn đường tiếp giáp với dải phân cách cứng*). Do vị trí Phan Thanh T chuyển hướng gần trước xe ô tô đầu kéo kéo theo somi rơ moóc tải nên Nguyễn Tấn T4 không thể phát hiện được qua kính chắn gió và gương chiếu hậu (gương cầu lồi) nên ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-095.60 kéo theo somi rơ moóc tải biển kiểm soát 77R-013.73 tông vào phía sau bên trái đuôi xe mô tô biển kiểm soát 74G1-172.43 gây nên tai nạn giao thông.

Hậu quả cháu Trần Phan Thuyền T2 bị tử vong. Bị cáo Phan Thanh T bị thương. Xe mô tô biển kiểm soát 74G1 -172.43 bị hư hỏng.

Tại kết luận giám định pháp y tử thi số 417/KLGD-PC09 ngày 20/01/2021 Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận nguyên nhân chết của cháu Trần Phan Thuyền T2 do: Đa chấn thương.

Tại kết luận giám định pháp y và thương tích số 61/TgT ngày 04/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Phan Thanh T là 63%.

Theo Kết luận giám định số 191/KLGD-PC09, ngày 28/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

+ Vị trí va chạm đầu tiên của xe ô tô đầu kéo BKS 77C- 095.60 kéo theo somi rơ moóc tải biển kiểm soát 77R-013.73 với xe mô tô biển kiểm soát 74G1 -172.43 là: Phần bên trái cản trước xe ô tô đầu kéo BKS 77C- 095.60 kéo theo somi rơ moóc tải biển kiểm soát 77R-013.73 va chạm với phần đầu mút càng yên xe phía sau xe mô tô biển kiểm soát 74G1 -172.43. Xe ô tô đầu kéo BKS 77C-095.60 kéo theo somi rơ moóc tải biển kiểm soát 77R-013.73 tác động lên xe mô tô BKS 74G1 -172.43 theo hướng từ sau tới trước

+ Vị trí va chạm đầu tiên của xe ô tô đầu kéo BKS 77C-095.60 kéo theo somi rơ moóc BKS 77R-013.73 với xe mô tô BKS 74G1-172.43 trên mặt đường là khu vực trước điểm đầu dấu vết đánh số (1) (được mô tả trong hồ sơ khám

nghiệm hiện trường, thuộc làn đường xe cơ giới có hướng đi từ huyện Triệu Phong đến huyện Gio Linh trên đường Lê Duẩn.

- Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của xe ô tô đầu kéo BKS 77C-095.60 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 77R-013.73; xe mô tô BKS 74G1-172.43 tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

Theo Kết luận giám định số 649/KLGD-PC09, ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Trên đĩa DVD-R gửi đến giám định có tập tin video “nga tu thuan chau 09.01.2021.avi” dung lượng 26.6Mb, thời lượng 02 phút 27 giây, được tạo lập ngày 09/01/2021.

- Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép chỉnh sửa;
 - Tại thời điểm đèn tín hiệu giao thông chuyển qua màu xanh, xe mô tô BKS 74G1-172.43 có xu hướng chuyển sang làn đường xe ô tô đầu kéo BKS 77C-095.60 kéo theo sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát BKS 77R-013.73 đang di chuyển. Không có đủ cơ sở xác định khoảng cách giữa xe mô tô và xe ô tô.
 - Không đủ cơ sở xác định khoảng cách giữa xe mô tô BKS 74G1-172.43 và xe ô tô đầu kéo BKS 77C-095.60 kéo theo sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát BKS 77R-013.73 tại thời điểm khi xe mô tô di chuyển ra trước đầu xe ô tô 77C-095.60.

- Không đủ cơ sở xác định khoảng cách giữa xe mô tô BKS 74G1-172.43 với xe ô tô đầu kéo BKS 77C-095.60 kéo theo sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát BKS 77R-013.73 tại thời điểm từ khi va chạm đến khi xe mô tô BKS 74G1-172.43 đổ ngã ra mặt đường.

Tại kết luận định giá tài sản số 11/KLĐGTS ngày 25/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS kết luận: Trị giá thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Honda LEAD, màu sơn đen nâu, BKS 74G1-172.43 là 1.408 500 đồng,

Vật chứng thu giữ và tài sản tạm giữ: Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 mô tô phân hiệu Honda Lead màu sơn đen nâu, số khung 7939LZ099524, số máy: JF89E0290338, BKS 74G1-172.43.

- Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 74G1-172.43 mang tên Nguyễn Thị T1 do Công an huyện Cam Lộ cấp ngày 21/12/2020;

- Giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Tấn T4.

- Xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, màu sơn ghi, số khung LVB7NS74603, số máy: 15041 7000117, BKS 77C-095.60

- Sơ mi rơ moóc tải nhãn hiệu HİD, màu sơn xanh, số khung 0C37F0003936, BKS 77R-013.73.

- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo BKS 77C-095.60 BKS 74G1-172.43.

- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký Sơ mi rơ moóc BKS 77R-013.73.- Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện giao thông số KD 3101265 đối với xe ô tô đầu kéo BKS 77C-095.60.

- Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới số KD 4412094 đối với Sơ mi rơ moóc BKS 77R-013.73.

- Giấy biên nhận thể chấp xe ô tô đầu kéo BKS 77C-095.60.

- Giấy biên nhận thể chấp Sơ mi rơ moóc BKS 77R-013.73.

Tại bản Cáo trạng số 93/CT-VKSĐH ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Phan Thanh T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo Điều a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều a Khoản 2 Điều 260; Điều b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thanh T từ 20 đến 24 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách gấp đôi đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra các quyết định xử lý vật chứng trả lại các chủ sở hữu, không ai có yêu cầu gì nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, cụ thể: Vào khoảng 13 giờ ngày 09/01/2021, Phan Thanh T, không có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô BKS 74G- 172.43 có dung tích xilanh 110cm³, chở vợ là Nguyễn Thị T1 và cháu ngoại Trần Phan Thuyền T2 lưu thông trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Nam - Bắc. Tại thời điểm này, xe mô tô của Phan Thanh T đang đi trên làn đường thứ hai dành cho xe cơ giới (*làn đường tiếp giáp với làn đường dành cho xe thô sơ*); cùng chiều song song với xe mô tô do Trực điều khiển còn có xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-095.60 kéo theo somi rơ moóc tải biển kiểm soát 77R-013.73 do Nguyễn Tấn T4 điều khiển đang lưu thông trên làn đường thứ nhất dành cho xe cơ giới (*làn đường tiếp giáp với dải phân cách cứng*). Khi cả 02 xe đi đến gần ngã tư Quốc lộ 1A - Điện Biên Phủ - Thuận Châu (thuộc phường Đông Lương, thành phố Đông Hà), Phan Thanh T bất ngờ điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang trái (*làn đường dành cho xe cơ giới thứ nhất*), ngay sát phía trước đầu xe ô tô biển kiểm soát 77C- 095.60 kéo theo somi rơ moóc tải biển kiểm soát 77R-013.73 để đi vào đường Điện Biên Phủ, nhưng không bật tín hiệu đèn xi nhan báo chuyển hướng và không quan sát về phía bên trái tay lái của mình. Khi xe mô tô của Phan Thanh

T chuyển hướng sang trái, ngang qua trước đầu xe ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ móc tải thì bị xe xe ô tô đầu kéo kéo theo sơ mi rơ móc tải và chạm vào phần đầu mút càng yên phía sau xe mô tô biển kiểm soát 74G1-172.43 gây nên tai nạn giao thông. Hậu quả cháu Trần Phan Thuyền T2 là người cùng ngồi trên xe mô tô biển kiểm soát 74G1-172.43 do Phan Thanh T điều khiển tử vong.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, phù hợp với kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Phan Thanh T điều khiển xe mô tô có dung tích xilanh 110cm³ tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe hạng A1; chuyển hướng không bật đèn tín hiệu báo hướng rẽ và không chú ý quan sát gây trở ngại cho người và phương tiện khác, gây tai nạn giao thông làm cháu Trần Phan Thuyền T2 tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Khoản 1, 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Điều 15 Luật Giao thông đường bộ quy định chuyển hướng xe:

1. *Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ.*

2. *Trong khi chuyển hướng, người lái xe chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.”*

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung: “*Không có giấy phép lái xe theo quy định*”. Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt tù từ 03 năm đến 10 năm*.

[3] Về tính chất hành vi: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của người khác, làm cho những người khi tham gia giao thông hoang mang lo lắng nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; bị cáo đã từng tham gia quân đội ở chiến trường biên giới Vị Xuyên, Hà Giang, hiện là cựu chiến binh; người đại diện hợp pháp của bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại trong vụ án là cháu ruột của bị cáo, việc cháu Trần Phan Thuyền T2 bị tai nạn dẫn đến tử vong cũng là một phần tổn thất lớn đối với bị cáo, bản thân bị cáo vô cùng ăn năn hối hận. Trong vụ tai nạn này, bị cáo cũng bị tổn thương sức khỏe 63%, cắt bỏ 1/3 chân phải, hiện tại chưa bình phục. Do đó, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định, hiện sức khỏe chưa bình phục cần phải có thời gian điều trị, nên cần xem xét cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Áp dụng quy định tại Khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại (là anh Trần Đức A và chị Phan Thị Thanh C) số tiền 20.000.000 đồng, nay các bên không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xe mô tô biển kiểm soát 74G1-172.43 bị hư hỏng thiệt hại 1.408.500 đồng là tài sản chung của bị cáo và vợ Nguyễn Thị T1. Bà T1 không có ý kiến gì nên không xem xét.

Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C- 095.60 kéo theo somi rơ moóc tải biển kiểm soát 77R-013.73 chỉ bị chầy xước, không hư hỏng. Công ty cổ phần vận tải Đ không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Sau khi tai nạn xảy ra, anh Nguyễn Tấn T4 đã hỗ trợ cho gia đình bị hại để mai táng cho cháu Trần Phan Thuyền T2 và chi phí điều trị cho bị cáo số tiền 115.000.000 đồng. Không ai có ý kiến gì về khoản tiền này nên không xem xét.

Trong vụ án này, bà Nguyễn Thị T1 là người đăng ký chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 74G1-172.43, nhưng bị cáo cũng là đồng sở hữu. Bị cáo sử dụng xe nhưng bà T1 không biết việc bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà T1.

[7] *Về xử lý vật chứng vụ án và giấy tờ tạm giữ*: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty cổ phần vận tải Đ: 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, màu sơn ghi, số khung LVB7NS74603, số máy: 15041 7000117, BKS 77C-095.60; 01 sơ mi rơ moóc tải nhãn hiệu HIĐ, màu sơn xanh, số khung 0C37F0003936, BKS 77R-013.73; Bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo BKS 77C-095.60 ; Sơ mi rơ moóc BKS 77R-013.73; Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện giao thông số KD 3101265 đối với xe ô tô đầu kéo BKS 77C-095.60 và số KD 4412094 đối với Sơ mi rơ moóc BKS 77R-013.73; BKS 74G1-172.43 ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C- 095.60 kéo theo somi rơ moóc tải biển kiểm soát 77R-013.73; Giấy biên nhận thể chấp xe ô tô đầu kéo BKS 77C-095.60 và sơ mi rơ moóc BKS 77R-013.73; Trả lại cho anh Nguyễn Tấn T4 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Tấn T4. Trả lại cho bà Nguyễn Thị T1 01 mô tô phân hiệu Honda Lead màu sơn đen nâu, số khung 7939LZ099524, số máy: JF89E0290338, BKS 74G1-172.43 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 74G1-172.43 mang tên Nguyễn Thị T1 do Công an huyện Cam Lộ cấp ngày 21/12/2020. Nay, không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Tấn T4 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 77C-095.60 kéo theo somi rơ moóc tải biển kiểm soát 77R-013.73 tham gia giao thông có giấy phép lái xe ô tô hạng FC được Sở GTVT tỉnh Bình Định cấp ngày 14/11/2019, có giá trị đến ngày 14/11/2024. Khi anh T4 đang điều khiển xe ô tô chạy trên làn đường dành cho xe cơ giới thứ nhất, song song cùng với xe mô tô biển kiểm soát 74G1-172.43 do Phan Thanh T điều khiển chạy trên làn đường dành cho xe cơ giới thứ hai thì bất ngờ bị cáo Phan Thanh T chuyển hướng về bên trái ra trước đầu xe của anh T4, không có tín hiệu báo hướng rẽ. Do khoảng cách rất gần và bất ngờ nên anh Nguyễn Tấn T4 không thể quan sát được qua kính chắn gió và gương chiếu hậu dẫn đến ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-095.60 kéo theo somi rơ moóc tải biển kiểm soát 77R-013.73 tông vào đuôi xe

mô tô do Phan Thanh T điều khiển. Theo quy định tại Điều 20 Bộ luật hình sự xác định xe ô tô anh T4 điều khiển va chạm với xe ô tô do Phan Thanh T điều khiển nêu trên là sự kiện bất ngờ. Anh Nguyễn Tấn T4 không phải chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, không đề cập xử lý đối với Nguyễn Tấn T4.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Phan Thanh T** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phan Thanh T: **21**(*Hai mươi một*) tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách **42** (*Bốn mươi hai*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/10/2021).

Giao bị cáo Phan Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Quảng Trị giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện C trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về án phí*: Bị cáo Phan Thanh T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- UBND xã Cam Hiếu;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- ĐDHP của bị hại; NCQL,NVLQ;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương